TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2023/HSST
Ngày: 05/07/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông: Lý Ngọc Sáng.
Bà: Lý Thị The.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa***: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 07 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2023/TLST-HS, ngày 19 tháng 05 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 06 năm 2023, đối với các bị cáo.

- **Ly Hừ N**: Giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1998; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; nơi ĐKHKTT: Bản Nhú M, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; con ông Ly Mò C, sinh năm 1975 và con bà Vàng Mò L, sinh năm 1978; chồng Ly Hừ X, sinh năm 1998; con, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị xử lý. Bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/02/2023 tại xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- **Thàng Lò Đ**: Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm 1998; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; nơi ĐKHKTT: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; con ông Thàng Khừ X (đã chết) và con bà Hoàng Xe B, sinh năm 1974; vợ, con: Không; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 15/05/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đến ngày 09/05/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 01/02/2023 chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân đã bị xử lý; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- **Pờ Lò H**: Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm 1990; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; nơi ĐKHKTT: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; con ông Pờ Go X, sinh năm 1960 và con bà Lò Ló N, sinh năm 1960; vợ Ly Ca X, sinh năm 1987; con, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân đã bị xử lý, ngày 05/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 01/02/2023 đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- ***Người bào chữa cho các bị cáo Ly Hừ N, Thàng Lò Đ và Pờ Lò H***: Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai C - Vắng mặt có lý do - Có bài luận cứ bào chữa giử cho Tòa án trước khi mở phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***: Anh Thàng Chờ H - sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

- ***Người làm chứng***: Anh Lê Văn T - sinh năm 1973. Địa chỉ: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 01/02/2023, Pờ Lò H đang ở nhà thì có Thàng Lò Đ mang một bao tải đựng khoảng 10 kg thóc đến rủ H lấy khoảng 10 kg thóc góp chung để bán lấy tiền mua Heroine cùng nhau sử dụng. Sau đó H mượn xe máy của anh Thàng Chờ H chở Đ đem bao thóc đến bán cho anh Lê Văn T để lấy số tiền 100.000 đồng. Sau đó H và Đ tiếp tục điều khiển xe máy đến nhà Ly Hừ N ở bản Nhú M, xã P, huyện Mường T để hỏi mua Heroine, khi đến nhà N, H một mình đi vào nhà hỏi mua Heroine, qua trao đổi, H mua được của N 02 gói Heroine, bên ngoài đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau đó H cầm gói Heroine đi ra và đưa cho Đ cầm rồi điều khiển xe máy chở Đ đi về nhà. Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày khi H và Đ đi đến đoạn đường thuộc bản Thăm P, xã P thì bị tổ công tác Công an xã P yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện, bắt quả tang Đ đang cầm 02 gói Heroine trên tay phải. Tổ công tác lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật. Vào hồi 18 giờ 00 phút cùng ngày 01/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T tiến hành khám xét người và chỗ ở của Ly Hừ N, đã thu giữ của N 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh và số tiền 100.000 đồng trong chiếc túi vải thổ cẩm mà N đang đeo trên người. Tổ công tác lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 13 và số 14 /KLGĐ, cùng ngày 01/02/2023 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: 02 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Thàng Lò Đ có tổng khối lượng là 0,29 gam; 01 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Ly Hừ N có khối lượng là 0,16 gam.

Tại kết luận giám định số: 130/GĐ-KTHS ngày 03/02/2023 và bản kết luận giám định số 131/GĐ-KTHS ngày 04/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ly Hừ N và 02 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Thàng Lò Đ gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 140/GĐ-KTHS ngày 06/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có mã ký hiệu GM 17858791 gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS-MT ngày 19 tháng 05 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Thàng Lò Đ và Pờ Lò H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố Ly Hừ N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Thàng Lò Đ và Pờ Lò H về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đối với Ly Hừ N về tội danh "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thàng Lò Đ từ: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

+. Áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Lò H từ: 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

+. Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Hừ N từ: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, do điều kiện kinh tế của các bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh nilon màu xanh; 01(một) chiếc túi thổ cẩm. Tịch sung quỹ nhà nước 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có mã ký hiệu GM 17858791 là tiền do Ly Hừ N bán trái phép Heroine cho Pờ Lò H mà có.

- Đối với chiếc xe máy, quá trình điều tra đã xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Thàng Chờ H. Do Chờ H không biết việc Lò H mượn xe máy

để thực hiện hành vi phạm tội. Tại giai đoạn điều tra, Thàng Chờ H đã có đơn xin lại chiếc xe máy, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy cho anh Thàng Chờ H, việc xử lý vật chứng bị tạm giữ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T là đúng quy định của pháp luật, anh Thàng Chờ H đã nhận lại được tài sản, không có ý kiến gì. Do vậy không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Thàng Chờ H - sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt tại phiên tòa, anh không có ý kiến gì, đề ghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa vắng mặt có lý do, sau khi Hội đồng xét xử công bố bản luận cứ bào chữa nhận thấy. Người bào chữa đã phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T về tội danh *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ly Hừ N và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Thàng Lò Đ và Pờ Lò H; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ly Hừ N áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đối với các bị cáo Thàng Lò Đ và Pờ Lò H áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trác nhiệm hình sự điểm t, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/20216 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phì hình sự sơ thẩm cho các bị cáo; Về hình phạt đề nghị HĐXX giảm nhẹ mức thấp nhất của khing hình phạt cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, xem xét theo quy định của pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc các bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, các bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 01/02/2023 tại nhà ở của mình thuộc bản Nhú M, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Ly Hừ N đã bán trái phép 0,29 gam Heroine cho Pờ Lò H để lấy số tiền 100.000 đồng, ngoài ra Ly Hừ N còn tàng trữ trái phép 0,16 gam Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T bắt quả tang. Số Heroine mà N bán cho Pờ Lò H và số Heroine N tàng trữ trái phép có chung nguồn gốc, nên N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng là 0,45 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Sau khi mua được 0,29 gam Heroine của Ly Hừ N thì Pờ Lò H đã đưa cho Thàng Lò Đ cầm về để cùng nhau sử dụng. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 01/02/2023 khi H và Đ đi đến đoạn đường thuộc bản Thăm P, xã P thì bị tổ công tác Công an xã P, huyện Mường T bắt quả tang. Pờ Lò H và Thàng Lò Đ cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng là 0,29 gam Heroine, trong đó Thàng Lò Đ là người khởi xướng và cùng Pờ Lò H trực tiếp thực hiện tội phạm, do vậy Thàng Lò Đ và Pờ Lò H đồng phạm với nhau. Hành vi của bị cáo Pờ Lò H và Thàng Lò Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố các bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Các bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Các bị cáo Ly Hừ N; Thàng Lò Đ và Pờ Lò H luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho các bị cáo, xét thấy: Các bị cáo

là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã P, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Ly Hừ N và Pờ Lò H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Thàng Lò Đ đã có 01 tiền án, ngày 15/05/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đến ngày 09/05/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 01/02/2023 chưa được xóa án tích, lại phạm tội mới do vậy bị cáo Thàng Lò Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Ly Hừ N có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 08/12 thì bỏ học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích hám lời và thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

- Bị cáo Thàng Lò Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 07/12 thì bỏ học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Đã có 01 tiền án, ngày 15/05/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đến ngày 09/05/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

- Bị cáo Pờ Lò H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người nghiện chất ma túy, năm 2015 đã bị xét xử nhưng xóa án tích. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Điều 249 và Điều 251 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Các bị cáo Ly Hừ N, Pờ Lò H và Thàng Lò Đ đều là người dân tộc thiểu số La Hủ, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã P, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử

không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Pờ Lò H và Thàng Lò Đ theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ly Hừ N theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh nilon màu xanh; 01(một) chiếc túi thổ cẩm do không còn giá trị sử dụng. Tịch sung quỹ nhà nước 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có mã ký hiệu GM 17858791 là tiền do Ly Hừ N bán trái phép Heroine cho Pờ Lò H mà có.

- Đối với chiếc xe máy, quá trình điều tra đã xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Thàng Chờ H. Do Chờ H không biết việc Lò H mượn xe máy để thực hiện hành vi phạm tội. Tại giai đoạn điều tra, Thàng Chờ H đã có đơn xin lại chiếc xe máy, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy cho anh Thàng Chờ H, việc xử lý vật chứng bị tạm giữ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T là đúng quy định của pháp luật, anh Thàng Chờ H đã nhận lại được tài sản, không có ý kiến gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Các bị cáo Ly Hừ N, Pờ Lò H và Thàng Lò Đ đều là người dân tộc thiểu số La Hủ, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã P, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho các bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Ly Hừ N đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Thàng Lò Đ và Pờ Lò H đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Ly Hừ N và Pờ Lò H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Thàng Lò Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm; xử lý vật chứng; mức hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251của Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do người bào chữa đề nghị đối với các bị cáo Thàng Lò

Đ và bị cáo Pờ Lò H, xét thấy khi bị bắt và quá trình làm việc với cơ quan điều tra, cơ quan điều tra yêu cầu làm rõ về nguồn gốc Heroine bị thu giữ biết không thể che dấu được nên các bị cáo đã khai nhận ra nguồn gốc heroine đã bị thu giữ là mua của Ly Hừ N mà có, vì các bị cáo không tự sản xuất được Heroine, việc các bị cáo khai trước cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án là hoàn toàn tự nguyện, do vậy tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự "*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*" do người bào chữa đề nghị đối với các bị cáo Thàng Lò Đ và bị cáo Pờ Lò H là thiếu cơ sở. Do vậy không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán 03 gói Heroine với giá 150.000 đồng vào ngày 30/01/2023 cho bị cáo Ly Hừ N. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với Thàng Chờ H là người đã cho Pờ Lò H mượn xe máy. Do Chờ H không biết việc Lò H mượn xe máy để thực hiện hành vi phạm tội nên không đồng phạm với Lò H. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C không truy tố đối với Thàng Chờ H. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Ly Hừ N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Hừ N: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Tuyên bố các bị cáo Thàng Lò Đ và Pờ Lò H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

+. Căn cứ vào Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thàng Lò Đ: 02 (hai) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/02/2023.

+. Căn cứ vào Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Lò H: 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/02/2023.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251của Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với các bị cáo Ly Hừ N, Thàng Lò Đ và Pờ Lò H.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh nilon

màu xanh; 01(một) chiếc túi thổ cẩm. Tịch sung quỹ nhà nước 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có mã ký hiệu GM 17858791 là tiền do Ly Hừ N bán trái phép Heroine cho Pờ Lò H mà có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Ly Hừ N, Thàng Lò Đ và Pờ Lò H.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lò Xuân Hải